

Số: 17/NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 23 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc đổi tên khu phố thuộc phường Uông Bí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG UÔNG BÍ
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 1679/UBTVQHQH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV, ngày 03/12/2018; Thông tư số 05/2022/TT-BNV, ngày 23/5/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 4168/BNV ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

Căn cứ Công văn số 2125/UBND-TH ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

Căn cứ Đề án số 858/ĐA-UBND ngày 17/4/2025 của UBND thành phố Uông Bí về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Uông Bí năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 375/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 của HĐND thành phố Uông Bí về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc phường Uông Bí;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân phường Uông Bí tại Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc đổi tên khu phố thuộc phường Uông Bí;

Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc đổi tên 25 khu phố thuộc phường Ưông Bí theo Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của UBND phường về việc đổi tên khu phố thuộc phường Ưông Bí mới thành lập.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện:

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn phường thực hiện việc đổi tên khu phố đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, có sự tham gia, đồng thuận của nhân dân.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhanh, kịp thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; cập nhật đầy đủ các thông tin, dữ liệu vào hệ thống phần mềm quản lý dân cư, đất đai, tài sản công và các hồ sơ hành chính khác.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường có trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia phối hợp tuyên truyền phổ biến và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Ưông Bí, khóa I, nhiệm kỳ 2021- 2026, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 23 tháng 07 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ Tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Ban xây dựng Đảng; UB KT Đảng ủy phường;
- TT HĐND, UBND phường;
- Ủy Ban MTTQ và các Đoàn thể CT-XH phường;
- Các Ban HĐND, Tổ đại biểu; Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng

DANH SÁCH
ĐỔI TÊN KHU PHỐ SAU KHI SÁP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2025 của HĐND phường Ưông Bí)

TT	Tên khu trước khi chuyển đổi	TT	Tên khu phố sau khi chuyển đổi	Ghi chú
I	Phường Quang Trung (cũ)	I	Sáp nhập thành Phường Ưông Bí (mới)	
1	Khu 1	1	Khu phố Quang Trung 1	
2	Khu 2	2	Khu phố Quang Trung 2	
3	Khu 3	3	Khu phố Quang Trung 3	
4	Khu 4	4	Khu phố Quang Trung 4	
5	Khu 5A	5	Khu phố Quang Trung 5A	
6	Khu 5B	6	Khu phố Quang Trung 5B	
7	Khu 6	7	Khu phố Quang Trung 6	
8	Khu 7	8	Khu phố Quang Trung 7	
9	Khu 8	9	Khu phố Quang Trung 8	
10	Khu 9	10	Khu phố Quang Trung 9	
11	Khu 10	11	Khu phố Quang Trung 10	
12	Khu 11	12	Khu phố Quang Trung 11	
13	Khu 12	13	Khu phố Quang Trung 12	
II	Phường Thanh Sơn (cũ)			
1	Khu 1	14	Khu phố Thanh Sơn 1	
2	Khu 2	15	Khu phố Thanh Sơn 2	
3	Khu 3	16	Khu phố Thanh Sơn 3	

TT	Tên khu trước khi chuyển đổi	TT	Tên khu phố sau khi chuyển đổi	Ghi chú
4	Khu 4	17	Khu phố Thanh Sơn 4	
5	Khu 5	18	Khu phố Thanh Sơn 5	
6	Khu 6	19	Khu phố Thanh Sơn 6	
7	Khu 7	20	Khu phố Thanh Sơn 7	
8	Khu 8	21	Khu phố Thanh Sơn 8	
9	Khu 9	22	Khu phố Thanh Sơn 9	
10	Khu 10	23	Khu phố Thanh Sơn 10	
11	Khu 11	24	Khu phố Thanh Sơn 11	
III	Phường Yên Thanh (cũ)			
1	Khu 1	25	Khu phố Yên Thanh 1	
	Tổng số: 25 khu phố			